TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2024/HS-ST
Ngày 21 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Đình Tuấn

Bà Hà Thị Hồng Thu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Phượng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2024/HSST-QĐ ngày 13 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Cao Văn T, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 01/10/2001 tại tỉnh Nghệ An; số căn cước công dân: 040201021062; nơi thường trú: Xóm M, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn T1, sinh năm 1966 và bà Đậu Thị L, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật lần nào. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2024 đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số A, đường P, tổ A, phường P, quận B, thành phố Hà Nội, có mặt.

2. Bà Hoàng Thị D, sinh năm 1958. Địa chỉ: Số C, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

3. Anh Trần Xuân H, sinh năm 1997. Địa chỉ: Xóm I, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt.

4. Anh Thẩm Văn H1, sinh năm 1989. Địa chỉ: Xóm H, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

5. Anh Bùi Anh S**,** sinh năm 2008. Địa chỉ: Xóm X, xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: Ngõ B, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại* Bùi Anh S: Bà Trương Thị Đ (mẹ đẻ), sinh năm 1972; trú tại: thôn X, xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn T, Bùi Anh S, Trần Xuân H và Thẩm Văn H1 là thợ làm nhôm kính của anh Nguyễn Văn C. Cuối tháng 12/2023, anh Nguyễn Văn C thuê 1 phòng trọ của bà Hoàng Thị D tại số C đường P, phường Đ cho nhóm thợ ở và để các trang thiết bị vật tư làm nhôm kính và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99S1 - 8159, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đỏ, biển kiểm soát 29D1 - 056.03 để nhóm thợ làm phương tiện di chuyển.

Khoảng 20 giờ ngày 01/01/2024 Cao Văn T, Bùi Anh S, Trần Xuân H và Thẩm Văn H1 tổ chức ăn cơm, uống rượu tại phòng trọ. Sau khi ăn xong, Bùi Anh S và Cao Văn T rủ nhau đi đánh B-a, trong khi chơi thì hai người xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, Bùi Anh S bỏ về trước, Cao Văn T đi về sau. Khi về đến phòng trọ, Cao Văn T định đánh Bùi Anh S thì được Trần Xuân H can ngăn, Bùi Anh S bỏ sang phòng khác nằm ngủ, Cao Văn T vẫn tiếp tục chửi bới nên Trần Xuân H đẩy Cao Văn T ra ngoài sân rồi chốt cửa lại.

Đến khoảng 0 giờ ngày 02/01/2024, do không vào được phòng và vẫn bực tức chuyện mâu thuẫn với Bùi Anh S, Cao Văn T đã lấy 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ có chữ "*Bật lửa an toàn THONG NHAT khởi nguồn may mắn*" trong túi quần phía trước bên phải rồi lấy chiếc áo phao màu đen và 01 chăn lót lông màu trắng để làm mồi châm lửa. Cao Văn T dắt chiếc xe mô tô Honda Airblade màu sơn đỏ, biển kiểm soát 29D1 - 056.03 để nằm nghiêng xuống nền sân rồi bật lửa châm vào áo, chăn cho cháy và vứt lên xe Honda Airblade, sau đó Cao Văn T tiếp tục kéo xe mô tô Honda Dream, biển kiểm soát 99S1 - 8159 để đè lên xe mô tô Honda Airblade. Do xe mô tô Honda Dream bị hở nắp bình xăng nên 2 chiếc xe mô tô bùng cháy. Một lúc sau Thẩm Văn H1 và Trần Xuân H phát hiện cháy nên mở cửa phòng trọ chạy ra ngoài để dập lửa, Cao Văn T chạy trốn vào khu vườn cạnh dãy trọ, cách phòng trọ khoảng 10m. Khi đám cháy ở ngoài sân bị dập tắt, Thẩm Văn H1 và Trần Xuân H phát hiện Cao Văn T đang trốn trong vườn, lúc này Cao Văn T cầm theo 01 cái cào bằng sắt cán gỗ để dọa không cho ai lại gần, sau đó chạy về phòng trọ khóa cửa bên trong rồi tiếp tục dùng bật lửa ga màu đỏ châm lửa vào chăn và vứt vào khu vực để đồ làm nhôm kính của anh Nguyễn Văn C, làm đồ nghề và các đồ đạc trong phòng bốc cháy, Cao Văn T vẫn nằm trong phòng. Một lúc sau các lọ keo bọt bị nổ, bắn vào phần mặt bên

phải, cổ bên phải và mu bàn tay phải, khiến Cao Văn T bị thương nên đã mở cửa chạy ra ngoài. Trần Xuân H hô hoán mọi người dập lửa, chữa cháy, Cao Văn T do bị thương nên ngồi ở hiên nhà bà Hoàng Thị D. Một lúc sau lực lượng công an đến hỗ trợ dập lửa và đưa Cao Văn T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh L cấp cứu.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường tại khu vực sân dãy nhà trọ phía Đông trước cửa nhà số C đường P, phường Đ, thành phố L, phía Đông tiếp giáp đất vườn nhà ông Trương Văn T2; phía Tây tiếp giáp dãy nhà trọ số C đường P; phía Nam tiếp giáp đất vườn nhà số C P; phía Bắc là nhà số C P. Sân nhà số 3/260 có kích thước 17,8m x 7,6m, nền trải bê tông bằng phẳng.

Kiểm tra sân tại vị trí cách mép cửa bên trái phòng trọ thứ 2 của dãy trọ phía Đông nhà số C P về hướng Tây 3,3m là trục sau xe mô tô, cách mép cửa bên trái phòng trọ số 2 của dãy trọ phía Đông là trục trước xe mô tô bị nóng chảy than hóa bám dính muội khói từ đuôi xe về phía đầu xe trơ khung kim loại, phía trên xe không thấy yên xe và phát hiện 01 chăm bông màu vàng trắng cháy nham nhở không rõ hình dạng, ẩm ướt, kích thước 1,4m x 0,4m; phần nắp bình xăng và biển kiểm soát xe tuột rời khỏi vị trí cố định. Tại phía bên phải sát xe mô tô có nhóm sản phẩm cháy, nắp bình xăng, yên xe bị cháy và biển kiểm soát 99S1 - 8159 (dấu vết (DV) 1).

Cách trục sau xe mô tô (DV1) về phía Tây 2,2m là trục sau xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 29D1 - 056.03 đang trong tư thế dựng đứng, đầu xe hướng T, đuôi xe hướng Đông Bắc. Tại phần sườn xe phía sau bên trái bị nóng chảy nhựa, bám dính sản phẩm cháy từ đầu yên xe xuống đến dưới sau giá để chân bên trái phía trước kéo về phía đuôi xe (diện 0,9m x 0,67m); phần sườn bên phải đến phía trên chắn bùn phía sau xe bị nóng chảy biến dạng, cháy trơ khung kim loại trong tổng diện 0,4m x 0,3m x 0,3m; ốp nhựa bảo vệ Pô xe bị nóng chảy biến dạng, bám dính sản phẩm cháy trong diện 0,35m x 0,12m; ốp nhựa phía dưới sau chân nhẫm bên phải nóng chảy biến dạng (kích thước 0,15m x 0,1m) (DV2).

Cách trục trước xe mô tô (DV2) về hướng Tây 0,3m phát hiện 01 chiếc bật lửa, 02 chiếc vali và 4 túi xách để đồ trong tổng diện 2,6m x 3,3m.

Kiểm tra phòng số 2 của dãy trọ phía Đông nhà số C đường P: Phòng trọ là nhà cấp 4 có 01 cửa chính quay hướng Tây, cửa hai cánh bằng kim loại mở ra ngoài (kích thước mỗi cánh 0,475m x 1,97m), toàn bộ mặt trong cửa bám dính chất liệu màu trắng đen và muội khói màu đen. Vào phòng kiểm tra xác định phòng có kích thước 3,92m x 5,6m. Tại vị trí tường Bắc giáp sát cửa ra vào trên nền nhà có nhóm sản phẩm cháy than hóa, một số cháy chưa hết gồm các ống nhựa màu trắng xanh vàng có chữ GP, các ống kim loại trơ vỏ và một số thiết bị khác bị nóng chảy biến dạng không rõ hình. Tại vị trí sát tường Bắc cách mép cửa trái về hướng Đông 2,7m là 01 tủ gỗ (kích thước 0,54m x 1,1m x 2m) bị cháy bong tróc, bám dính muội than toàn bộ. Toàn bộ tường, trần trong phòng bám dính muội khói màu đen đậm tại tường Bắc và phía trên nhóm sản phẩm cháy, giảm dần về phía các tường.

Thu giữ tại hiện trường 01 chăn bông màu trắng cháy nham nhở không rõ hình, ẩm ướt (kích thước 1,4m x 0,4m); 02 mẩu bông thấm chất lỏng dưới nền sàn; 01 nhóm sản phẩm cháy màu trắng đen; 01 nhóm sản phẩm cháy màu đen; 01 ống kim loại trơ vỏ dài 0.32m đường kính 0,065m.

Kết luận giám định số 124/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của V Bộ C1 kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều tìm thấy dấu vết xăng. Khi ở điều kiện bình thường, không có nguồn nhiệt thì xăng không thể tự cháy; khi ở điều kiện bình thường, có nguồn nhiệt tiếp xúc trực tiếp với xăng thì có thể cháy được. Các mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 03/01/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99S1 - 8159 có giá 2.500.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đỏ, biển kiểm soát 29D1 - 056.03 có giá 7.000.000 đồng; 03 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH có giá 3.000.000 đồng; 03 máy cắt cầm tay nhãn hiệu MAKITA có giá 1.500.000 đồng; 01 máy hàn sắt có giá 1.800.000 đồng; 03 máy bắn vít điện nhãn hiệu BOSCH có giá 1.800.000 đồng; 01 máy cắt chạy bằng pin có giá 500.000 đồng; 05 máy bắn vít chạy bằng pin nhãn hiệu MAKITA có giá 7.500.000 đồng; 01 máy thổi bụi chạy bằng pin nhãn hiệu MAKITA có giá 500.000 đồng; 240m dây điện Trần P có giá 1.680.000 đồng; 05 tay hít kính có giá 1.500.000 đồng; 06 dây bảo hộ lao động có giá 900.000 đồng; 02 cuộn dây cứu sinh loại 30m/cuộn có giá 1.000.000 đồng; keo dán kính nhãn hiệu GP có giá 31.625.000 đồng; keo bọt nhãn hiệu APOLLO có giá 3.000.000 đồng; chăn, ga, quần áo, tường ốp trần, hệ thống điện không đủ căn cứ định giá.

Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 14/03/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự xác định: Giá trị phần hư hỏng của 25m^2 trần tôn bị cháy, ám khói, 25m^2 tường nhà bị cháy; 02 bóng đèn tuýp bị cháy, hỏng; 01 ổ điện nhựa bị cháy, nóng chảy; 01 atomat nhựa bị cháy, nóng chảy; 20m dây điện nhựa màu vàng bị cháy, nóng chảy; cửa tôn bị bám dính chất keo, có tổng trị giá là 16.020.000 đồng; 03 bình chữa cháy loại 4kg đã sử dụng hết có giá 268.000 đồng; 01 tủ gỗ bị cháy, 02 dát giường bị cháy không xác định được giá trị. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 82.093.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 06/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Cao Văn T về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Cao Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bị hại bà Hoàng Thị D *trình bày:* Ngày 29/12/2023 bà có cho anh Nguyễn Văn C thuê 01 phòng trọ cho nhóm thợ ở. Đến khoảng 1 giờ 30 phút sáng ngày 02/01/2024 phát hiện cháy, gia đình bà đã cùng mọi người dập lửa và báo lên tổ dân phố. Sau đó bà được biết nguyên nhân cháy là do Cao Văn T mâu thuẫn với người ở cùng phòng trọ nên đã đốt phòng trọ gây cháy, gây thiệt hại về tài sản của gia đình bà, cháy 01 gian phòng trọ và toàn bộ hệ thống điện trong phòng,

trần mái tôn, 01 tủ gỗ ép, 02 tấm giáp giường... tổng thiệt hại khoảng 10.000.000 đồng. Gia đình bị cáo Cao Văn T đã gặp bà xin lỗi và hai bên tự thỏa thuận bồi thường tổng số tiền là 10.000.000 đồng, bà đã nhận đủ tiền bồi thường, nay không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Anh Nguyễn Văn C *khai:* Ngày 29/12/2023 anh có thuê 01 phòng trọ của bà Hoàng Thị D ở số C đường P, phường Đ cho nhóm thợ ở và để các đồ đạc làm nhôm kính như: Keo dán kính, keo bọt, máy khoan, máy cắt, máy hàn... cùng 02 xe mô tô cho nhóm thợ làm phương tiện đi lại phục vụ công việc và giao cho Trần Xuân H quản lý đồ đạc trong lúc anh về nhà tại thành phố Hà Nội. Khoảng 02 giờ sáng ngày 02/01/2024 Trần Xuân H gọi điện thoại báo phòng trọ do anh thuê cùng đồ đạc và 02 xe mô tô bị cháy do Cao Văn T đốt. Khoảng 9 giờ cùng ngày, anh lên đến Lạng Sơn đã đến phòng trọ kiểm tra số tài sản bị cháy và biết Cao Văn T bị bỏng phải đi bệnh viện điều trị. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L thông báo tổng số tài sản anh bị thiệt hại là 65.805.000 đồng và Cao Văn T bị khởi tố tội "Cố ý hủy hoại tài sản". Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo Cao Văn T đã gặp và bồi thường cho anh tổng số tiền là 30.000.000 đồng, nay anh không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Bùi Anh S *khai:* Anh làm thợ nhôm kính cho anh Nguyễn Văn C và ở cùng phòng trọ với Cao Văn T, Trần Xuân H và Thẩm Văn H1 tại nhà trọ của bà Hoàng Thị D. Ngày 01/01/2024 do được nghỉ làm nên nhóm thợ đã cùng nhau nấu cơm ăn và uống rượu tại phòng trọ. Sau khi ăn uống xong, anh cùng Cao Văn T đi đánh Bi-a, do Cao Văn T chưa biết chơi nên anh có chỉ cách chơi thì bị Cao Văn T cầm gậy bi-a đánh, anh dùng tay đỡ được, Cao Văn T chửi anh nên anh trả tiền quán bi-a rồi đi về phòng trọ trước. Khoảng 20 phút sau Cao Văn T về đến phòng trọ vẫn tiếp tục chửi nên anh đã bỏ sang phòng trọ bên cạnh ngủ nhờ. Khi đang ngủ anh có nghe thấy tiếng kêu cháy, anh chạy ra xem thì thấy phòng trọ đang cháy, anh Trần Xuân H, Thẩm Văn H1 và con trai bà Hoàng Thị D đang dập lửa, Cao Văn T bị bỏng đang ngồi trước hiên nhà bà Hoàng Thị D, sau đó anh được biết do Cao Văn T đã đốt phòng trọ. Các đồ đạc trong phòng trọ, đồ đạc làm nhôm kính và hai xe mô tô của anh Nguyễn Văn C đều bị cháy. Bản thân anh bị cháy quần áo và căn cước công dân, thiệt hại khoảng 2.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường xong, anh không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Cao Văn T.

Các bị hại Trần Xuân H, Thẩm Văn H1 *khai:* Ngày 01/01/2024 các anh có tổ chức ăn cơm, uống rượu tại phòng trọ đến hơn 21 giờ, sau đó Bùi Anh S và Cao Văn T đi đánh B-a, các anh ở tại phòng trọ. Khoảng 2 tiếng sau thấy Bùi Anh S về trước, Cao Văn T về sau và hai người có lời qua tiếng lại, Cao Văn T chửi, hăm dọa và đòi đánh Bùi Anh S, nên các anh đã can ngăn, Bùi Anh S qua phòng trọ khác ngủ nhờ nhưng Cao Văn T vẫn chửi bới, hất đồ đạc làm các anh không ngủ được nên đã bảo Cao Văn T ra ngoài rồi các anh đóng cửa phòng trọ đi ngủ. Cao Văn T đứng ngoài kêu gào, đập cửa ầm ĩ được một lúc, anh Trần Xuân H cho Cao Văn T vào phòng nhưng Cao Văn T vẫn tiếp tục làm loạn, cầm

thang chữ A định đánh Trần Xuân H nên Thẩm Văn H1 vùng dậy giằng thang rồi đẩy Cao Văn T ra ngoài và đóng cửa phòng trọ đi ngủ. Qua nửa đêm thì nghe thấy tiếng động ngoài sân, anh Trần Xuân H và Thẩm Văn H1 mở cửa ra xem thì thấy hai chiếc xe mô tô bị cháy, nên các anh đã dùng chăn và nước dập lửa, Cao Văn T lại tiếp tục chạy vào phòng trọ đóng cửa lại, một lúc sau các anh nghe thấy tiếng nổ và khói từ phòng trọ bốc ra, Cao Văn T bị bỏng ở đầu và mặt nên mở cửa chạy ra ngoài. Mọi người hô hoán dập lửa và Công an phường cũng đến hỗ trợ dập lửa rồi đưa Cao Văn T lên bệnh viện Đ điều trị vết thương. Các tài sản của anh Nguyễn Văn C dùng làm nghề nhôm kính và 02 xe mô tô đều bị cháy; đồ đạc trong phòng trọ cùng đồ dùng cá nhân của các anh đều bị cháy hỏng. Tuy nhiên anh Trần Xuân H và Thẩm Văn H1 không yêu cầu bồi thường và đề nghị xét xử vắng mặt, đồng thời có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho Cao Văn T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội "Hủy hoại tài sản"; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Về bồi thường dân sự: Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho các bị hại Nguyễn Văn C 30.000.000 đồng, Hoàng Thị D 10.000.000 đồng và bồi thường thêm cho anh Bùi Anh S 2.000.000 đồng theo yêu cầu của các bị hại; anh Trần Xuân H và anh Thẩm Văn H1 không yêu cầu bồi thường; các bị hại không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đối với 01 chiếc bật lửa ga cũ mầu đỏ thu giữ tại hiện trường, không còn giá trị nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo, các bị hại có mặt tại phiên tòa không ai có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Cao Văn T thừa nhận hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi của bản thân, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sựQuá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và tài liệu,

chứng cứ đã thu thập của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Cao Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với biên bản hiện trường, kết luận giám định, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, có đủ cơ sở để kết luận: Rạng sáng ngày 02/01/2024 do bực tức với người ở cùng phòng trọ, Cao Văn T đã có hành vi dùng bật lửa ga đốt tài sản tại phòng trọ số C đường P, phường Đ, thành phố L làm cháy 02 xe mô tô, các máy móc, thiết bị vật tư làm nhôm kính của anh Nguyễn Văn C cùng các tài sản, đồ dùng vật dụng trong phòng trọ của bà Hoàng Thị D và đồ dùng cá nhân của anh Trần Xuân H, Thẩm Văn H1, Bùi Anh S; gây thiệt hại về tài sản với tổng số tiền là 82.093.000 đồng. Với hành vi trên, có đủ căn cứ xác định Cao Văn T đã phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Cao Văn T là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây tâm lý hoang mang lo lắng trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định, để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, có thể chất phát triển bình thường, nhận thức được hành vi dùng lửa đốt để Hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì lý do mâu thuẫn nhỏ nhặt với người cùng phòng, mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại theo yêu cầu của bị hại và các bị hại đều có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, bản thân chưa có tiền án tiền sự, là người có nhân thân tốt. Hơn nữa, quá trình cư trú tại địa phương, bị cáo và gia đình chấp hành tốt chính sách pháp luật, nội quy tại địa phương, không có vi phạm gì, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi sử dụng rượu bia và có mâu thuẫn nhỏ với người cùng phòng, bị cáo đã không làm chủ được bản thân; thực hiện hành vi mang tính bộc phát nhất thời; sau khi tỉnh rượu, bị cáo biết sai nên đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại, nay các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử cũng sẽ xem xét để giảm nhẹ phần

nào hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cao Văn T.

[8] Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong cho các bị hại theo yêu cầu, nay các bị hại đều không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc bật lửa ga cũ mầu đỏ thu giữ tại hiện trường, hiện không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 và các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội "Hủy hoại tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cao Văn T.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga đã cũ, mầu đỏ, có in dòng chữ "*Bật lửa an toàn THONG NHAT khởi nguồn may mắn*".

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2024*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Cao Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và các bị hại Nguyễn Văn C, Hoàng Thị D có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thanh